

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua thuốc Generic trong kế hoạch được duyệt thuộc danh mục thuốc đấu thầu năm 2023, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BYT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc UBND tỉnh, thành



phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Báo cáo số 457/BC-SYT ngày 26/10/2023 của Sở Y tế Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc Gói thầu: Mua thuốc Generic trong kế hoạch được duyệt thuộc danh mục thuốc đấu thầu năm 2023, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ea Kar tại Tờ trình số 111/TTr-TTYT ngày 12/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua thuốc Generic trong kế hoạch được duyệt thuộc danh mục thuốc đấu thầu năm 2023, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar, với số tiền **478.505.980 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm lẻ năm ngàn, chín trăm tám mươi đồng), chi tiết như Phụ lục I, II kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Trung tâm Y tế huyện Ea Kar (Bên mời thầu) chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện mua thuốc đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời, chịu trách nhiệm về cơ sở pháp lý, tiêu chí kỹ thuật và giá mặt hàng thuốc tại Điều 1 Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ea Kar chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các hồ sơ có liên quan, danh mục, số lượng, đơn giá mua sắm thuốc và hình thức lựa chọn nhà thầu tại Điều 1 Quyết định này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Y tế chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát Trung tâm Y tế huyện Ea Kar thực hiện việc mua thuốc theo đúng các tiêu chí kỹ thuật, danh mục được phê duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ea Kar; Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (thay b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KGVX-VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (XTn 07b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



H'Yim Kđoh

11月10日

[illegible]



Phụ lục II

DANH MỤC GÓI THẦU MUA THUỐC GENERIC TRONG KẾ HOẠCH ĐƯỢC DUYỆT THUỘC DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU NĂM 2023, DỰ ÁN: MUA THUỐC PHỤC VỤ KHÁM, CHỮA BỆNH CỦA TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EA KAR

(Kèm theo Quyết định số **2223** /QĐ-UBND ngày **01** / **11** /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ/hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch (VND)	Thành tiền (VND)
1	Pethidin hydroclorid	1	100mg/2ml	Tiêm/truyền	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	15	18.000	270.000
2	Diphenhydramin	4	10mg/ml	Tiêm/truyền	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	120	504	60.480
3	Ephedrin	1	30mg/ml	Tiêm/truyền	Thuốc tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	24	57.750	1.386.000
4	Phenobarbital	4	100mg	Uống	Viên	Viên	7.500	210	1.575.000
5	Amoxicilin + acid clavulanic	2	1g+0,2g	Tiêm/truyền	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	1.125	36.000	40.500.000
6	Spiramycin + Metronidazol	1	0,75MUI + 125mg	Uống	Viên	Viên	1.750	6.800	11.900.000
7	Calci lactat	4	500mg/10ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/Ống	5.000	3.400	17.000.000
8	Famotidin	4	20mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói/Túi/Chai/Lọ/Ống	7.500	3.500	26.250.000
9	Alfuzosin	2	10mg	Uống	Viên giải phóng có kiểm soát	Viên	1.400	6.880	9.632.000
10	Calci carbonat + vitamin D3	4	750mg+200UI	Uống	Viên	Viên	5.000	819	4.095.000
11	Diosmin	2	600mg	Uống	Viên	Viên	6.000	5.950	35.700.000
12	Dexamethason	4	4mg/ml	Tiêm/truyền	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/Ống/Túi/Bịch	250	735	183.750

[illegible]